TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 240/2022/HS-PT
Ngày 26 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHI MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Ông Phạm Công Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 585/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Minh Ph cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- *Các bị cáo có kháng cáo*:

1/. **Nguyễn Minh Ph,** sinh ngày 17/10/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

HKTT: Đường Tr, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; Cha là Nguyễn Minh Th, sinh năm 1963, mẹ là Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1971; Gia đình có hai người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt ngày 25/02/2021. (có mặt)

2/. **Nguyễn Minh Nh,** sinh ngày 26/3/2003 tại Thành phố Cần Thơ;

HKTT: khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: đường Ng, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha là Nguyễn Công D, sinh năm 1967, mẹ là Thái Kim H, sinh năm 1971; Gia đình có hai người con, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt ngày 25/02/2021. (có mặt)

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Có luật sư Nguyễn Thị U, Văn phòng luật sư C, Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Minh Ph*: Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1963; bà Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1971 (là cha mẹ ruột của bị cáo Ph). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2021, tại trước cửa thang máy tầng số 31, Chung Cư L, địa chỉ đường B, Phường 9, thành phố V. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố V bắt quả tang Nguyễn Minh Ph và Nguyễn Minh Nh cất giấu 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng; Ph và Nh khai là ma túy, được một người đàn ông tên Đ (không rõ lai lịch) nhờ vận chuyển dùm. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm có Ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ của Nguyễn Minh Ph; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu trắng xanh của Nguyễn Minh Nh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Minh Ph và Nguyễn Minh Nh khai nhận khoảng 17 giờ, ngày 25/02/2021, Đ sử dụng số thuê bao 0704.822.822 điện thoại nói Ph, Nh đến Phòng 1213 - A3, Chung cư P (H), địa chỉ tại đường P, Phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Đ đưa 02 gói ma túy và 1.000.000 đồng để đi xe và đề nghị Ph, Nh giao ma túy cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại chung cư L ở thành phố V, khi giao xong về Đ sẽ trả công sau, Ph và Nh đồng ý rồi thuê xe ô tô Biển kiểm soát 51H-179.83 do Trần Quang Đ1 điều khiển để mang ma túy xuống thành phố V nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Tại thời điểm phạm tội, Nguyễn Minh Ph sinh ngày 17/10/2004 và Nguyễn Minh Nh sinh ngày 26/3/2003 nên chưa đủ 18 tuổi, thuộc độ tuổi vị thành niên.

Tại Bản kết luận giám định số 165/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 05/03/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận vật chứng thu giữ của 02 bị can như sau: *"Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 02 gói ny - lông hàn kín có khối lượng: 148,3462 gam, là chất ma túy, loại Ketamine"*.

Về việc xác minh đối tượng tên Đ: Căn cứ văn bản số: 1394/TT.TCTK-ĐSTK ngày 13/5/2021 của Tổng công ty Viễn thông Mobil Phone xác định chủ sở hữu số thuê bao: 0704.822.822 tên là Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 01/01/1998, Chứng minh nhân dân số: 273598659, cấp ngày 30/11/2015, nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Hộ khẩu thường trú tại: khu phố H, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, C khai nhận không sử dụng số thuê bao 0704.822.822, không biết lý do vì sao Chứng minh nhân dân lại được sử dụng để đăng ký số thuê bao này và cũng không biết ai tên Đ ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh tại địa chỉ tầng 12, tòa A3 Chung cư P (H), địa chỉ tại đường P, Phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả từ tháng 02/2021 đến nay không có đối tượng nào tên Đ sinh sống tại đây.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 165 ngày 05/03/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận là phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định của 02 bị can.

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số imel: 353808089220932 thu giữ của bị can Nguyễn Minh Ph.

- 01 Điện thoại di động hiệu Masstel, màu trắng xanh, số Imel: 35382085380611 thu giữ của bị can Nguyễn Minh Nh.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS-P1 ngày 08/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Minh Nh về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Minh Nh phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm e khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101; khoản 2 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

1/. Nguyễn Minh Ph 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2021.

2/. Nguyễn Minh Nh 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 25/02/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Cùng ngày 18/11/2021, bị cáo Nguyễn Minh Ph và bị cáo Nguyễn Minh Nh có đơn kháng cáo, nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 16/11/2021, đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Minh Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ph. Lý do: Lý do bị cáo Ph là người chưa thành niên phạm tội lần đầu.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo Ph giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự "tích cực hợp tác trong việc phát hiện tội phạm" để giảm hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo Ph; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Minh Nh đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã truy tố, xét xử; phù hợp với các chứng cứ, tại liệu có tại hồ sơ, thể hiện:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2021, tại trước cửa thang máy tầng số 31, Chung Cư L, địa chỉ đường B, Phường 9, thành phố V, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố V bắt quả tang Nguyễn Minh Ph và Nguyễn Minh Nh cất giấu 148,3462 gam ma túy, loại Ketamine. Ph, Nh khai nhận số ma túy trên là vận chuyển thuê cho đối tượng tên Đ (không rõ lai lịch) từ Thành phố Hồ Chí Minh đến chung cư L, thành phố V giao cho một người đàn ông (không rõ lai lịch), Đ trả công sau. Ph, Nh chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang.

Do đó, Bản án sơ thẩm số số 67/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Minh Nh về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Ph, thấy rằng:

Tội phạm các bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng (hình phạt từ 15 năm đến 20 năm, khối lượng ma túy từ 100gam đến dưới 300gam). Trong vụ án này, khối lượng ma túy các bị cáo vận chuyển trái phép theo giám định là 148,3462gam loại Ketamine. Bị cáo Ph là người rủ rê bị cáo Nh. Xét thấy, ma túy là chất cấm, có tác hại rất lớn về mặt xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác nên việc xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết. Án sơ thẩm đã có cân nhắc xem xét về nhân thân, hoàn cảnh cũng như các tình tiết giảm nhẹ như: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dưới 18 tuổi để áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt mỗi bị cáo 09 năm tù là mức dưới khung của khoản 3 là phù hợp với tính chất, vai trò phạm tội của 02 bị cáo.

[3]. Xét thấy, các bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh có tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định pháp luật nên không có cơ sở để cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

Tại tòa, Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở điểm t khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Tuy nhiên trong vụ án này, các bị cáo khai có đối tượng tên Đ nhờ mua ma túy nhưng quá trình điều tra, xác minh không có đối tượng tên Đ tại chung cư L. Do đó đề nghị của Luật sư không có cơ sở xem xét.

[4]. Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355. Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Minh Nh và đại diện hợp pháp của bị cáo Ph. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

1/. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Minh Nh phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2/. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm e khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101; khoản 2 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Ph 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nh 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.

3/. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh Nh và Nguyễn Minh Ph (có ông Nguyễn Minh Th, bà Hoàng Thị Thu H là đại diện hợp pháp), mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh BR-VT (3);
- VKSND tỉnh BR-VT (1);
- Cục THADS tỉnh BR-VT (1);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT (1);
- Công an tỉnh BR-VT (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT (3);
- Lưu VP(3), HS(2).17b.HDT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chung Văn Kết